



CÁC VẤN ĐỀ VỀ DÂN TỘC HÔNG HIỆN NAY: 10 ĐIỂM CHÍNH ⁽¹⁾

GARY LEE *
NICK TAPP *

À những nhà nghiên cứu đã quen thuộc với người Hông trên phạm vi toàn cầu, chúng tôi nghĩ đã đến lúc cần phải đặt đúng vị trí và làm sáng tỏ một số vấn đề mà rất nhiều sinh viên và bạn bè đang quan tâm.

Thông qua tần số thư điện tử và những câu hỏi gửi tới, chúng tôi thấy rằng ngay trong một số vấn đề chính vẫn được mọi người quan tâm cũng đã thể hiện một số sự nhầm lẫn. Điều quan trọng là phải phân biệt giữa thực tế và các quan điểm, vì vậy trong những phần dưới đây, chúng tôi cố gắng xác định rõ sự khác biệt giữa thực tế là gì và quan điểm ra sao.

1. Về ý nghĩa của thuật ngữ Hông

Cho đến nay vẫn chưa ai có thể xác định được nghĩa gốc và nghĩa chính xác của thuật ngữ Hông, cho dù một đôi người có thể có những ý kiến hay ý tưởng riêng về thuật ngữ đó. Thực tế thì tên tộc người của nhiều dân tộc thường không có ý nghĩa thực sự đặc biệt, nếu có, chỉ là để đề cập đến một nhóm người nào đó hiện đang sống, hay có nguồn gốc từ một nơi hay quốc gia đặc biệt nào.

Điều này đúng với thuật ngữ Lào. Vào những năm 1940, có một phong trào chính trị là Lao Issara (còn gọi là Lào tự do) lý giải rằng ý nghĩa thực sự của thuật ngữ “Lào” là “tự do”, mặc dù không có một bằng chứng lịch sử thực sự nào về điều này. Một vài nhà sử học Lào cũng đề xuất ý kiến là từ “Lào” bắt nguồn từ một thuật

ngữ khác của Lào là “dao” (nghĩa là “những ngôi sao”), từ đã bị đọc thành “lao” trong tiếng Trung Quốc. Lý lẽ này đã nâng vị thế của người Lào lên bởi mối liên hệ của họ với đức Chúa trời. Kiểu lý lẽ ấy cũng được sử dụng cho thuật ngữ Hông, cũng có nghĩa là “tự do”, mặc dù trong tiếng Hông không có một từ chính xác nào mang nghĩa “tự do”.

Thực tế là không ai biết và không ai có thể chắc chắn về ý nghĩa thực sự của thuật ngữ Hông. Có lẽ nó không có ý nghĩa gì đặc biệt, ngoại trừ việc nói đến một tộc người được biết như những người Hông. Theo ý kiến của chúng tôi, thuật ngữ này có thể đã từng có nghĩa đại loại như là “chúng tôi” hay “người”, nhưng đó cũng chỉ là một điều phỏng đoán bác học.

Vấn đề hiện nay là chúng ta nên dừng việc đi tìm ý nghĩa của thuật ngữ Hông, và cũng nên vừa lòng với việc tộc người này được biết đến như những người Hông hoặc Mông. Người Mỹ, Pháp, Đức hay Nhật Bản đều không thấy phiền khi *không biết* những cái tên của họ có ý nghĩa gì. Thế thì tại sao cái tên Hông lại không thể như vậy?

2. Sự khác biệt giữa thuật ngữ Hông và thuật ngữ Miao

Hông là một từ trong ngôn ngữ Hông. Miao là một từ trong ngôn ngữ Trung Quốc. Vì người Hông không có ngôn ngữ viết, nên không có một ghi chép lịch sử nào về họ. Do đó, từ những ghi

chép có sẵn của người Trung Quốc, chúng ta hoàn toàn không biết một điều gì chắc chắn về người Hmông. Người Trung Quốc chỉ dùng thuật ngữ Miao và không có cách nào khác để viết từ Hmông theo ngôn ngữ nước mình.

Ở Đông Nam Á, từ Miao hay Meo có ý nghĩa rất xấu khi dùng không đúng cách. Chúng ta đều không bằng lòng và ghét cách dùng của từ này đồng thời đấu tranh chống việc dùng thuật ngữ này ở Đông Nam Á hay nước ngoài để chỉ những người Hmông.

Nhưng ở Trung Quốc, điều này lại hơi khác. Ở Trung Quốc, Miao là một thành phần dân tộc thiểu số xác định chính thức của chính phủ, từ này không có ý nghĩa gì xấu. Có ba tộc người chính (còn gọi là ba nhóm dân tộc hay văn hoá) đều được người Trung Quốc gọi là Miao. Một là người Hmông, thứ hai là người Hmu ở Đông Nam tỉnh Quý Châu, và thứ ba là người Kho (hay Quo) Xiong ở phía Tây tỉnh Vân Nam.

Ba tộc người Hmu, Kho Xiong và Hmông mặc dù đều được gọi là Miao theo tiếng Trung Quốc nhưng lại nói ngôn ngữ khác nhau và hoàn toàn không hiểu tiếng nhau. Họ có lịch sử khác nhau, văn hoá và truyền thống khác nhau. Có thể hàng ngàn năm trước họ cùng là một tộc người vì ngôn ngữ của họ có những *mối liên hệ nhất định*, nhưng không ai biết chắc cả. Điều chắc chắn duy nhất là họ đều được gọi là Miao theo tiếng Trung Quốc, và tất cả có khoảng 9 triệu người tại Trung Quốc. Nhưng không phải cả 9 triệu người Miao này đều là người Hmông, có thể chỉ ít hơn nửa số này.

Trong số những nhóm Miao ở Trung Quốc, nhóm *gần với người Hmông nhất*

(mặc dù họ không hiểu được tiếng địa phương của nhau) là người A Hmao ở tỉnh Vân Nam. Họ được gọi là người Da Hua Miao hay người Miao hoa đại theo tiếng Trung Quốc. Dù vậy đây cũng không phải là người Hmông, vì họ không nói cùng một thứ tiếng.

Người Hmông ở Trung Quốc vẫn nói tiếng Hmông rất giỏi, gần với tiếng của người Hmông xanh hơn là người Hmông trắng, nhưng với giọng và cách thể hiện khác. Họ sống trong các vùng của tỉnh Tứ Xuyên, Quý Châu, Quảng Tây và Vân Nam.

Vì những lý do trên nên nếu ở Trung Quốc gọi người Hmông là Miao thì không sao cả và người Hmông ở đây cũng không tỏ ra bất bình khi được gọi bằng cái tên này. Nhưng chúng ta nên nhớ rằng không phải tất cả người Miao ở Trung Quốc đều là người Hmông. Thật không may là rất nhiều nhà văn lại thay từ Hmông cho những gì liên quan tới Miao, hậu quả là có nhiều điều thiếu chính xác về người Hmông ở Trung Quốc.

3. Vương quốc của người Hmông trong quá khứ

Đây là một vấn đề rất khó. Vì hiện nay không có một ghi chép lịch sử nào của bản thân người Hmông hay những người khác nói về điều này, nên từ những ghi chép có sẵn, chúng ta không thể biết được liệu họ thực sự có một vương quốc hay không. Có những ghi chép của người Trung Quốc về người Miao, nhưng chúng ta không thể chắc chắn liệu thuật ngữ này có bao gồm người Hmông hay nhóm người nào khác ở thời điểm đó. Có lẽ hầu hết thời gian trong lịch sử, khi người Trung Quốc ghi chép về người Miao, họ đã *gộp* một vài nhóm người Hmông cũng như rất

hiều những dân tộc thiểu số không phải người Hán khác *thành một nhóm*.

Nhưng thậm chí cũng không có một ghi chép nào cho thấy người Miao (hãy để riêng người Hmông) đã từng có một vương quốc. Đôi khi những ghi chép của người Trung Quốc nói về Miaowang hay những ông vua Miao, nhưng hầu hết họ chỉ là những lãnh tụ nhỏ ở địa phương chống lại người Trung Quốc và cố gắng thiết lập nền độc lập ở khu vực địa phương. *Tuy nhiên, chưa có ông vua Miao nào thành công trong việc này.*

Điều này không phủ nhận việc có thể có những ông vua hay vương quốc Hmông trong quá khứ. Hoàn toàn có thể là tổ tiên của người Hmông (*mang tên gọi Hmông hoặc tên gọi khác*) đã sống trong một vương quốc ở phía Nam Trung Quốc hoặc có riêng một vương quốc của mình. Nhưng không có một chút bằng chứng lịch sử nào về giả thuyết này và tất cả những gì chúng ta có chỉ là những truyền thuyết và các câu chuyện truyền miệng của chính người Hmông về quá khứ của họ. Còn lại, không một ghi chép nào của người Trung Quốc hay một thế lực ngoại bang nào trong lịch sử, cũng không có một bằng chứng khảo cổ học nào nói về các vương quốc riêng đó.

Vấn đề là không có một bằng chứng viết nào về sự tồn tại của những ông vua người Hmông hay một nhà nước hay vương quốc Hmông ở bất kỳ nơi nào trên thế giới.

4. Về nguồn gốc địa lý của người Hmông

Vì không có một ghi chép lịch sử nào về người Hmông nên không ai có thể chắc chắn về nguồn gốc địa lý của họ. Mỗi

người đều có những ý tưởng khác nhau. Trong cuốn sách có tên là “Qui tắc thiểu số” (Nhà in Đại học Duke, năm 2000) viết về người Hmu ở Đông Nam Quý Châu, Trung Quốc, tác giả Louisa Schein đã đưa ra năm luận thuyết khác nhau về nơi bắt nguồn của người Miao là miền Bắc, miền Nam, miền Đông, miền Tây và từ miền Trung của Trung Quốc (tr. 44-48).

Có những câu chuyện kể về nguồn gốc phía Bắc ngoài Trung Quốc cho rằng người Hmông đến từ “một vùng đất của băng và tuyết” (Savina, *Histoire des Miao*, Hong Kong 1924, p.x). Những câu chuyện này có thể bắt nguồn từ trí tưởng tượng của phương Tây, hoặc từ việc đặt đảo sai thuật ngữ Hmông do không hiểu đúng về nó. Ví dụ, Savina dịch từ “dej npau” thành “băng và tuyết” trong khi nó lại có nghĩa là “nước sôi”, và *trình tự* hành lễ của cái chết (qhuab kev) nơi những linh hồn được dẫn dắt tới tổ tiên (trong tiếng Hmông là “nyob ntuj qhua teb nkig, ntuij txag teb tsaus”, có nghĩa là “sống ở nơi trời thì khô, đất thì giòn; trời thì lạnh, đất thì tối”) đã bị dịch sai thành “nằm dưới bầu trời đang bốc cháy, trên mặt đất bị thiêu đốt, dưới trời băng trên mặt đất tối tăm” (bản dịch tiếng Anh của Ken White từ bản dịch tiếng Pháp của Jacques Lemoine về trình tự hành lễ ở Kr”ua Ke: *Chỉ dẫn cách làm*, tác giả Jacques Lemoine, Pandora, 1983, trang 8). Những lỗi kiểu này đã dẫn các tác giả tới việc ước đoán rằng người Hmông đến từ một vùng đất băng tuyết với những tháng mùa đông dài tới tám (như ở Siberia hay Bắc cực) và trước đó nữa, từ vùng đất mà bầu trời thì bốc cháy và mặt đất thì nóng bỏng (như vùng Mesopotamia ở Trung Đông). Thật là không hợp lý khi dịch lịch sử mà lại dựa

trên những tư liệu đầy chất thơ theo kiểu lễ nghi này, nếu dịch sai thì ý nghĩa thậm chí còn tồi tệ hơn.

Những lỗi và cách dịch sai kiểu này rất phổ biến trong các cuốn sách về Hmông, đặc biệt với những nhà văn làm nghề truyền giáo (những người đang cố biến người Hmông thành những người theo đạo Thiên chúa) như Savina, người muốn gắn dân tộc Hmông với nguồn gốc theo kinh thánh. Họ đã căn cứ vào việc có một vài em bé Hmông da trắng và mắt xanh (hiện tượng bạch tạng) để bắt chước việc thiếu những bằng chứng hỗ trợ khác. Và điều đáng buồn là cho đến tận ngày nay, các tác giả khi viết về người Hmông đều luôn lặp đi lặp lại những câu chuyện như thế này.

Liệu có phải người Hmông có nguồn gốc từ Mông Cổ? Bằng chứng nào cho thấy điều này? Người Hmông có điểm chung nào với người Mông Cổ hay không? Nhiều người Hmông đã sai lầm khi tin rằng tổ tiên của họ bắt nguồn từ Mông Cổ, vì có sự giống nhau về âm tiết "Mong" trong cả hai cái tên. Tuy nhiên, một cuộc điều tra gần đây cho biết rằng người Hmông không có gì liên quan tới Mông Cổ cả, không có gì bị ảnh hưởng từ Mông Cổ, kể cả từ ngữ hay các nghi thức tôn giáo. Họ chẳng có một câu chuyện nào kể về cuộc sống du cư trên các thảo nguyên cùng cừu và ngựa như ở Mông Cổ, ngoại trừ những câu chuyện về hổ báo và rừng rậm vẫn thường thấy ở Nam Trung Quốc và Đông Nam Á.

Thực tế rõ ràng là không ai biết chắc tổ tiên người Hmông từ đâu tới, nên mỗi người có những cách giải thích khác nhau. Có thể những kiến thức trong tương lai sẽ đem lại ánh sáng cho câu hỏi này. Nhưng vì từ "Hmông" chưa bao giờ có trong các

ghi chép lịch sử của người Trung Quốc, nên việc chứng minh là "người Hmông có hay không có một vương quốc" hoặc "họ đến từ miền Đông hay miền Bắc".. là điều rất khó khăn. Cũng không có một di tích khảo cổ học nào có thể được xác nhận là của người Hmông hay chỉ ra nguồn gốc của họ vì người Hmông dường như không xây dựng những đài tưởng niệm hay các công trình khác lâu bền ở bất cứ nơi nào.

Theo quan điểm của chúng tôi, dựa trên những gì chúng tôi đã đọc và nghe, quê gốc của người Hmông có thể ở đâu đó quanh vùng sông Hoàng Hà ở Trung Quốc, vì người Trung Hoa cổ cũng có nhắc tới một truyền thuyết lịch sử về người San Miao hay Tam Miao sống ở vùng này khoảng 4000 năm về trước. Nếu những người San Miao trong truyền thuyết có gì liên quan tới người Miao được nhắc đến sau này trong lịch sử Trung Quốc (điều này chưa được chứng minh); và nếu những người Miao trong lịch sử sau này lại bao gồm cả một vài người Hmông (điều này không chắc chắn nhưng có thể xảy ra) thì lúc đó có thể khẳng định là những người Hmông bắt nguồn từ vùng này.

Xuất phát từ căn cứ là giữa người Trung Quốc và Hmông có nhiều sự tương đồng về văn hoá và tôn giáo, cho thấy người Hmông đã từng có liên hệ thân thiết với những người Trung Quốc hơn bất kỳ một dân tộc nào nên có thể nói rằng nguồn gốc của người Trung Quốc là giống người Hmông. Như Bradley đã chỉ ra (trong cuốn sách của ông: *Ngôn ngữ Trung Hoa*, Nhà in Đại học Princeton, 1987, trang 282) rất nhiều từ cổ trong tiếng Miao và tiếng Trung Quốc giống nhau; những từ như vậy cho thấy từ xa xưa đã có mối liên hệ thân thiết giữa tổ tiên của người Miao và người Trung Quốc. Và trong những câu

chuyện cũng như lễ nghi của người Hmông thường nhắc tới người Trung Quốc (Suav). Từng có chuyện dân gian kể rằng tổ tiên người Hmông và người Hán của Trung Quốc đã từng là anh em và được thờ ở cùng một ngôi mộ cổ (xem D.C.Graham, *Những bài hát và câu chuyện của người Ch'uan Miao*, Washington DC: Viện Smithsonian, 1978, trang 27). Vì vậy, theo ý kiến của chúng tôi, Trung Quốc rất có thể là quê hương của người Hmông. Tuy nhiên, vì từ "Hmông" chưa bao giờ được viết trong các ghi chép lịch sử, nên câu hỏi này có thể sẽ không bao giờ được giải đáp.

5. Hệ thống dòng họ và tên họ của người Hmông

Theo truyền thống, tổ chức dòng họ (kinship) của người Hmông ở Đông Nam Á (và trong số những người đang sống ở các nước phương Tây) được cấu trúc xoay quanh hệ thống thị tộc (clan) hay tên họ (surname) và hệ thống dòng tộc (lineage). Hệ thống thị tộc được dựa trên tên họ của nhóm họ hàng bên nội. Dòng tộc được dựa trên cơ sở các thành viên cùng gốc gác, tức có thể đưa tới việc tìm kiếm dấu vết của một tổ tiên đã biết và có chung một loạt các nghi lễ cổ, trong khi thị tộc không có sự liên hệ chính xác nào có thể được xác định ngoại trừ việc cùng tên họ.

Mottin (trong cuốn sách của ông có tên *Eléments de Grammaire Hmông Blanc*, Bangkok, 1978) đã xác định được 19 thị tộc với 20 tên họ (vì ở người Hmông Xanh, có một thị tộc với hai tên họ). Đối với người Hmông Trắng chỉ tìm được 18 thị tộc cùng 18 tên họ, nhưng đối với người Hmông Xanh lại chỉ thấy có 14 thị tộc. Có 5 thị tộc có ở người Hmông Trắng (tộc choj, faj, tsheej, vwj, và xem) song lại không

thấy có ở người Hmông Xanh. Trong khi người Hmông Xanh có thị tộc xoom thì người Hmông trắng lại không có thị tộc này.

20 tên họ đã được tìm thấy ở cả người Hmông Trắng và Hmông Xanh:

Hmông Xanh: tang / hang (haam), heu (hawj), kang (khaab), chang (tsaab), kue (kwv), lee (lis hay cai), moua (muas hay zaag), thao (thoja), cho (tsom), vang (vaj), xiong (xyooj), yang (yaaj), và kong (koo).

Hmông Trắng: chao (choj), fang (faj), heu (hawj), kha (khab), kong (koo), lo (lauj), lee (lis), moua (muas), thao (thoj), chang (tsab), cheng (tsheej), cho (tsom), vang (vaj), vue (vwj), se (xem), xiong (xyooj) và yang (yaj).

Người Hmông dùng hệ thống thị tộc để xác định những người mà họ có hay không có quan hệ. Những người cùng tên họ thì được cho là có quan hệ với nhau, thậm chí có thể không có tình máu mủ gì giữa họ. Điều này đã đặt cùng một trách nhiệm xã hội cho mọi người như thể họ là những thành viên trong cùng một gia đình. Khi một người lạ nhưng trong cùng thị tộc tới chơi, bạn phải đối xử với người đó và tỏ ra hiếu khách như đối với họ hàng thân thích của mình vậy. Chính vì thế, một người đàn ông Hmông có thể tới chơi nhà những người đàn ông khác (cùng tên họ - ND) và có quyền hưởng sự tiếp đãi từ những người này. Tuy nhiên, những thành viên khác giới trong cùng một thị tộc lại bị cấm lấy nhau và chỉ có thể lấy người Hmông từ thị tộc hay nhóm họ khác.

Một hiện tượng gần đây của người Hmông ở Lào và Thái Lan là việc đổi họ mới. Một vài gia đình chọn dùng tên của cụ tổ (chúng ta có thể giả định tên cụ tổ đó

là Bouasao hay Yangtu) làm họ của cả nhóm. Những người khác lại lấy những tên Lào hay Thái như Rattakul hay Lilavanh. Với một cái tên mới như Yangtu hay Lilavanh, người ta vẫn có thể đoán ra là tên này có nguồn gốc từ thị tộc Yang hay Lee/Li. Tuy nhiên, với những tên như Bouasao hay Rattakul, thì không thể biết được. Vì vậy, có thể là những người mang tên Bousao thực chất có gốc từ thị tộc Vàng, nhưng bây giờ khi không còn tên Vàng, họ có thể dễ dàng vi phạm những điều cấm kỵ khi cho phép những thành viên trong cùng một nhóm họ lấy nhau, vì chẳng có gì là sai khi một người họ Vàng lấy một người họ Bouasao sau vài thế hệ. Và rất có thể những cặp vợ chồng như vậy lại có quan hệ máu mủ, ngoại trừ việc chỉ có một trong hai người thay đổi họ. Người Hmông xử trí việc này như thế nào?

Tổ chức xã hội của người Hmông phân chia thành những thị tộc với sự ràng buộc chặt chẽ dựa trên tên gọi của thị tộc có khía cạnh tiêu cực là giảm đi tính thống nhất về chính trị trong một quốc gia đơn lẻ với những người cầm đầu đơn lẻ. Trong suốt hai thế kỷ trước, người Hmông đã chống đối có tổ chức và đấu tranh cho tự do, có ai biết rằng điều này là không đúng? Sự thống nhất về chính trị thường mạnh mẽ trong những giai đoạn đầu của khủng hoảng, nhưng có chiều hướng đổ vỡ khi các thành viên của một thị tộc trở nên không đáng tin cậy hay hận thù với người khác; ví dụ, sự kinh địch giữa hai thị tộc Lo (Lò) và Lee (Lý) ở Lào hay giữa thị tộc Yang (Giàng) và Vang (Vàng) sau năm 1975. Phải chăng mọi người Hmông đều ao ước và nói về sự thống nhất nhưng chưa bao giờ họ đạt được điều đó? Thường thì những người bên ngoài biết và lợi

dụng sự thiếu thống nhất này để gây tổn hại tới những người Hmông.

6. Số lượng người Hmông hiện nay trên thế giới

Theo như Michaud và Culas (trong Culas, Lee, Michaud và Tapp eds. *Hmông/Nghiên cứu Miao*, Sách Silkworm, tái bản lần thứ tư), cuộc điều tra dân số năm 1990 ở Trung Quốc cho thấy có tổng số: 7.383.622 người tự nhận mình là người Miao (chiếm 0,65% dân số toàn quốc). Số người này được chia ra như sau: 3.666.751 (chiếm 11,3% dân số tỉnh) ở tỉnh Quý Châu; 1.568.951 (2,6%) ở tỉnh Hồ Nam; 895.704 (2,4%) ở tỉnh Vân Nam; 533.860 (0,5%) ở tỉnh Tứ Xuyên; 426.413 (1%) ở tỉnh Quảng Tây (Khu tự trị Choang); 200.764 (0,4%) ở tỉnh Hồ Bắc; 51.676 (0,8%) ở tỉnh Hải Nam; 5.988 (0,01%) ở tỉnh Quảng Đông; và 33.515 người ở các tỉnh khác. Không có những số liệu riêng về người Hmông, nhưng như đã nói ở trên, có gần một nửa số người Miao ở Trung Quốc là người Hmông. (Theo dự đoán, tổng dân số hiện nay của người Miao ở Trung Quốc là 9 triệu người).

Ở khu vực Đông Nam Á, Thái Lan có 124.000 người Hmông (chiếm 0,21% tổng dân số), Lào có 315.000 (6,08%), Myanmar có 2.656 (0,01%), Việt Nam có 558.000 (0,87%).

Nguồn: Mc Kinnon và Michaud (2000), dựa trên số liệu chính thức thu thập được ở cấp quốc gia. Myanmar: phép loại suy dựa trên cuộc điều tra dân số năm 1931 (Bennison 1933). Thái Lan: số liệu năm 1995 (TRI 1995). Lào: số liệu năm 1995 (Trung tâm thống kê quốc gia Lào 1997). Việt Nam: Cuộc điều tra dân số năm 1989 (Khổng Diễn 1995). Trung Quốc: Số liệu của người Miao nói chung (TPCPRC 1993).

Khó mà biết được số liệu chính xác về những người Hmông ở các nước phương Tây nhưng theo dự đoán của chúng tôi có khoảng 190.000 người Hmông đang sống ngoài khu vực châu Á, cụ thể:

Pháp	15.000
Guyana Pháp	1.800
Mỹ	170.000
Canada	1.200
Australia	1.600
Achentina	250
Newzealand	150

Chúng tôi đánh giá rất cao bất kỳ thông tin nào có thể giúp để sửa lại những số liệu trên. Nếu bạn đọc có những hồ sơ nhân khẩu mới nhất về người Hmông tại bất kỳ quốc gia nào, xin vui lòng cung cấp cho chúng tôi.

7. Qui mô gia đình người Hmông

Tại những nơi cư trú truyền thống của người Hmông thường tồn tại các gia đình lớn. Các cặp vợ chồng thường có ít nhất 5-7 con. Một vài gia đình vì người chồng có nhiều vợ nên có tới hơn 10 đứa con. Số trẻ em trong một gia đình một phần phụ thuộc vào người đàn ông làm chủ gia đình có bao nhiêu vợ (thường là hai, hiếm khi ba vợ và hầu hết là các cặp một vợ một chồng).

Nhiều người đã đặt câu hỏi về lý do dẫn tới tỷ suất sinh có vẻ rất cao này. Giống như những người trong bất kỳ xã hội gia trưởng nào, người Hmông rất khao khát có con trai và đó là nguyên nhân chính dẫn tới tỷ suất sinh cao. Trong khung cảnh làng truyền thống, người Hmông là những người nông dân làm việc quần quật suốt từ sáng tới tối để kiếm sống. Khi về già, vì không có tiền lương

hưu nên họ chỉ có thể trông đợi vào sự chu cấp của gia đình và con cái. Nỗi sợ hãi lớn nhất của người Hmông là không có ai chăm sóc khi về già. Con gái sẽ đi lấy chồng và ở luôn bên nhà chồng nên chỉ có con trai mới ở lại để làm nghĩa vụ này. Hơn thế nữa, chỉ có con trai mới có nhiệm vụ gửi lương thực cũng như tiền cho cha mẹ sau khi họ chết để họ không phải thành ma đói ở thế giới bên kia. Những điều tin tưởng như vậy đã đem lại nỗi sợ hãi thực sự về cảnh cơ hàn cho người Hmông.

Những nỗi lo lắng về vật chất và tôn giáo là lý do thực sự khiến những cặp vợ chồng Hmông cố gắng kiếm được đứa con trai và sẽ tiếp tục “cố” nếu những đứa con của họ vẫn là con gái. Trước khi các cặp bố mẹ nhận ra điều này thì gia đình họ đã trở nên quá đông đúc. Thực ra thì không phải vì họ muốn có nhiều con gái để nhận được nhiều của hồi môn, cũng không phải họ muốn có nhiều con để tận dụng được những diện tích đất nông nghiệp lớn.

Giáo dục và việc chuyển đổi theo một tôn giáo khác không đòi hỏi những sự cúng nạp theo lễ nghi cho tổ tiên, có thể đã giúp làm giảm qui mô gia đình người Hmông. Những vấn đề gần đây có liên quan tới việc thiếu đất canh tác và nhu cầu gửi con tới trường (cần nhiều tiền) đã khiến nhiều cặp vợ chồng người Hmông ở Đông Nam Á bắt đầu quan tâm đến sinh đẻ có kế hoạch. Rất nhiều người trong số những phụ nữ Hmông có gia đình đã bắt đầu nhận thức tốt hơn và muốn biết làm thế nào để ngừng có con, những đứa con họ yêu quý nhưng phải làm quần quật suốt ngày đêm vì cuộc sống tốt đẹp nhất cho chúng.

8. Người Hmông bị coi như những kẻ phá hoại môi trường

Những người Hmông thường bị đổ tội về việc phá hoại rừng nguyên sinh và đầu nguồn vì họ sống trên những vùng đất cao và có tập quán du canh. Người ta nói rằng trong quá trình tìm kiếm những vùng đất canh tác mới, người Hmông chỉ để lại đất đồng cỏ, còn lại thì đã làm bạc màu một diện tích đất rộng lớn, làm cạn khô các dòng sông và suối vốn được dùng để cung cấp nước tưới cho vùng đồng bằng.

Trên thực tế có ý kiến bênh vực rằng bản thân việc du canh không dẫn tới hiện tượng phá rừng (khi nhiều đất và ít người), rằng việc phá rừng không phải là nguyên nhân chính và duy nhất gây hạn hán và lũ lụt.

Tuy nhiên, vì người ta vẫn tin rằng họ phá hoại môi trường nên ở Lào và Việt Nam đã có những kế hoạch chuyển người Hmông xuống vùng thấp hơn (và việc tái định cư cũng đã được triển khai). Tuy nhiên, ở vùng thấp lại không có đủ đất cho việc này. Thêm vào đó, rất nhiều người Hmông thích sống ở nơi khí hậu mát mẻ như ở trên núi. Vì gia tăng dân số và thiếu diện tích đất canh tác, thậm chí ở cả những vùng cao, nhiều người Hmông ở Lào phải rời khu vực truyền thống để tới tỉnh Bokeo hay Borikhamxay tiếp tục công việc trồng lúa nước. Cho đến nay, chỉ những người nào có tiền hay có thân nhân ở nước ngoài gửi tiền về mới có thể làm được điều này, vì họ phải mua đất trồng lúa nước từ những nông dân Lào. Nhiều người đã than phiền về thời tiết nóng bức ở đây khiến họ ốm đau và quá yếu để có thể làm được việc nhà nông. Vậy chúng ta phải làm gì?

Ở Thái Lan, hơn 20 năm nay, việc nông dân Hmông khai phá những vùng đất mới để canh tác và trồng thông ở những vùng núi theo phong tục của họ đã bị cơ quan lâm nghiệp hoàng gia bắt buộc phải chấm dứt. Điều này khiến cho nhiều người Hmông phải tập làm quen với những vụ mùa có tính thương mại (trồng bắp cải hay hoa), hoặc các nông trường trồng cây ăn quả (như vải hay đào). Họ phải tập thích ứng với việc sử dụng nước tưới, chất hoá học như thuốc trừ sâu, phân bón. Các cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm về phúc lợi của các dân tộc thiểu số và phát triển nông thôn của Thái Lan đã hướng dẫn người Hmông những cách làm này. Sự cần cù lao động và thành công bước đầu đã cho phép những gia đình người Hmông xây được căn nhà khá giả hơn, mua được xe tải nhỏ hay xe máy, những thứ mà nông dân vùng đồng bằng không mua nổi. Điều này đã gây ra sự so sánh và những người Hmông bị kết tội lãng phí nước, tội gây ra hạn hán cho vùng đồng bằng, tội đầu độc nguồn nước ở những vùng đồng bằng bằng các loại thuốc trừ sâu và phân bón mà họ dùng trong phương pháp canh tác mới. Vì thế, người Hmông chỉ làm theo những phương pháp này khi phải chịu quá nhiều sức ép từ chính phủ Thái và các cơ quan khác trong việc từ bỏ tập quán du canh và trồng cây thuốc phiện mà thôi.

Ở Doi Inthanon, Chiangmai, những nhóm người Thái ở đồng bằng đã tự cho mình quyền chặn ngang đường để cản trở việc những người Hmông và các bộ lạc khác ở trên núi đem sản phẩm vào chợ (Chawatnickul, trong *Tạp chí văn hoá quốc tế Tai*, tháng 12 năm 2000, trang 165-168). Người Hmông cũng bị đổ lỗi là gây ra các vụ cháy rừng vì vậy họ bị buộc phải chuyển đi nơi khác (mặc dù nguyên

nhân những vụ cháy này sau đó đã được phát hiện là *do sự* chủ định của những kẻ buộc tội họ (phỏng vấn những tộc trưởng người Hmông của Gary Lee ở Doi Inthanon, tháng 10 năm 1998). ở Pak Klang, Pua, một nhóm người dưới miền xuôi đã đến làng của những người Hmông vào năm 2000, đốt cháy các ngôi nhà và phá hoại những cây vải mà người Hmông phải mất tới 10 năm vun trồng. Những hành động bừa bãi như vậy đã được tiến hành chống lại những người làng Hmông ở Tak và các tỉnh khác. Một bài báo gần đây (ngày 21 - 5 - 2001) của tờ báo địa phương Thái - *Báo Chiangrai* (Nangsupim Nakhorn Chiangrai) có bài qui tội cho những người Hmông về việc người Hmông có những gia đình quá lớn làm dân số phía bắc Thái Lan bị quá tải, về việc họ phá hoại môi trường và cuộc sống hoang dã.

Đâu là chứng cứ cho những lời kết tội này? Chẳng nhẽ người Hmông là tộc người duy nhất sống ở vùng cao hay sao? Tại những vùng cao của Thái và Lào có rất nhiều nhóm dân tộc sinh sống và có cả những người ở dưới vùng thấp chuyển lên, kéo theo áp lực dân số, vì sao lại chỉ nhằm vào riêng người Hmông? Làm thế nào để người Hmông, những nhà chức trách địa phương và người vùng thấp có thể hợp tác, cùng làm việc và chung sống hoà bình với nhau?

9. Những tham vọng chính trị của người Hmông

Một vài người Hmông muốn có một quốc gia của riêng họ để có thể đưa những người Hmông khác đang sống rải rác trên khắp thế giới *trở về tụ họp*. Một vài người đã thiết lập nên những nhóm chính trị nhằm thực hiện giấc mơ này, *dù rằng địa điểm cụ thể của quốc gia mà họ mong muốn* vẫn chưa được xác định rõ. Tờ báo

Thái Chiangrai đã trích dẫn những lời tuyên bố rằng khu vực phía Bắc Thái Lan sẽ là mục tiêu cho các cuộc di dân mang khuynh hướng ly khai và cuộc di dân ly khai này được sự hậu thuẫn của những người Hmông có học vấn đang sống ở hải ngoại. *Điều này liệu có phải là sự thật hay chỉ là những cố gắng nhằm tạo cơ, gây rắc rối cho người Hmông?*

Những phong trào chúa cứu thế của người Hmông luôn luôn nói về sự ra đời của một vương quốc Hmông, nhưng trên thực tế, có rất nhiều nhóm chúa cứu thế hay nhóm những người bệnh vực điều này chẳng làm được gì *ngoại trừ* việc nói lên và mơ những giấc mơ của chúa cứu thế. Ít người coi việc này là nghiêm túc và bản thân việc ấy cũng không hoàn toàn là vô hại như chúng ta tưởng. Điều nguy hiểm là ở chỗ những người ngoài cuộc với những âm mưu chính trị đã dùng người Hmông để gây rắc rối *vì mục đích riêng* của họ. Có thể lấy ví dụ từ cái được gọi là cuộc chiến tranh “Mèo đỏ” ở Thái Lan năm 1960.

Nhưng thậm chí nếu một số người Hmông có khả năng thực hiện những giấc mơ chính trị này, thì ta hãy xem mức độ khả thi của nó ra sao. Trước hết, người Hmông không phải là một nhóm cư dân thống nhất sống trong cùng một vùng. Họ là những nhóm thiểu số nhỏ sống ở các nước khác nhau dưới những chế độ khác nhau. Trước tiên họ phải trung thành với đất nước mà mình đã sinh ra hay lớn lên. Họ không thể bị thúc đẩy để đến với nhau *bởi không có ban lãnh đạo nào và không lấy đâu ra nguồn lực để làm việc này*. Thứ hai, người Hmông sống ở các nước chiếm tỉ lệ dân số rất nhỏ (xem số liệu trên) - tất cả đều dưới 1% (ngoại trừ ở Lào - nơi chiếm 6% dân số cả nước). Điều mà người Hmông có thể và muốn làm là sống có phẩm cách trong yên bình và hoà thuận với mọi

người. Vì vậy, theo ý kiến chúng tôi, những giấc mơ và nỗi lo sợ về sự thống nhất chính trị của người Hmông là không có căn cứ thực tế. Trước đây, khi phải cầm vũ khí (ở Trung Quốc, Lào hay Thái Lan) chỉ là vì họ muốn bảo vệ họ và tài sản của họ chứ không phải muốn chiếm lấy đất đai hay đất nước của ai.

10. Những vấn đề khác

Xin hãy email cho chúng tôi những thắc mắc và thư đóng góp của các bạn.

Kết luận

Chúng tôi hy vọng những điều trên đây sẽ giúp các bạn tìm được đôi chút kiến thức cơ bản về người Hmông. Một vài thông tin ở đây dựa trên những gì chúng tôi cho là bằng chứng thực tế, một số khác dựa trên những gì chúng tôi thấy là gần nhất với hoàn cảnh thực. Những điều này dễ chấp nhận hơn là những lời nói bị ảnh hưởng từ các thần thoại hay mục đích chính trị. Chúng tôi chưa giới thiệu hết những nét phong phú trong văn hoá của người Hmông, vì đây là một vấn đề phức tạp và nhiều thứ trong số này đã có sẵn trong các ấn phẩm khác. Tuy nhiên, ở đây vẫn còn sự chưa rành mạch và lúng túng, cần phải trao đổi.

Ví dụ, người ta hay nhắc đến một nhóm có tên là Yochio Hmông. Những người Hmông sống ở tỉnh Quý Châu này thực ra tự gọi mình là người Hmông Ntsu. Nhưng người Trung Quốc gọi họ là Yaquie Miao, hay người Miao ác là. Lý do là ở màu xanh sẫm và trắng trên quần áo phụ nữ tộc người này. Màu sắc này được nghĩ là giống như màu chim ác là (xem Ruey Yih-fu, *Người Miao: nguồn gốc và sự di cư xuống phương nam*, Kỷ yếu của Hiệp hội lịch sử quốc tế tại hội nghị hai năm một lần tiến hành ở châu Á, trang 6-9,

tháng 10 năm 1962). Vì vậy, thuật ngữ Hmông Yochio là sự pha trộn giữa một từ Trung Quốc ("Yaquie") và từ Hmông ("Hmong"), và thực sự chưa bao giờ được dùng.

Trong bài viết ngắn này, chúng tôi muốn giới thiệu một vài thực tế, và những chỗ nào thấy chưa chắc chắn, chúng tôi có cho đề dòng chữ "theo ý kiến của chúng tôi". Vẫn còn nhiều khía cạnh chưa chính xác về đời sống của người Hmông ở các nơi trên thế giới, và chúng tôi rất mong những bạn quan tâm tự mình làm nghiên cứu và chia sẻ những thông tin với mọi người – thậm chí qua website này.

Là những nhà Nhân học, chúng tôi rất vui được các bạn hỗ trợ những lời khuyên.

Đoàn Đức Lưu dịch
Vương Xuân Tình hiệu đính

¹ Bài dịch từ nguyên bản tiếng Anh trên Website: www.hmong.homepage

* Tiến sĩ Gary Lee là nhà Nhân học, đã hoàn thành luận án tiến sĩ về Nhân học xã hội ở trường Đại học Sydney, hiện là cán bộ về vấn đề các dân tộc trong chính quyền bang New South Wales (Australia). Ông đã nghiên cứu người Hmông ở Thái Lan, Lào và Australia, chuyên về những vấn đề cấu trúc xã hội, sự phát triển và di cư. Ông đã xuất bản nhiều bài báo về các chủ đề này.

* Tiến sĩ Nick Tapp là cộng tác viên cao cấp của trường Nghiên cứu Châu Á Thái Bình Dương, Đại học Quốc gia Australia. Ông đã nghiên cứu người Hmông ở Thái Lan và Trung Quốc, xuất bản nhiều sách về vấn đề này, trong đó có cuốn *Chủ quyền và những cuộc nổi dậy: người Hmông Trắng ở Bắc Thái Lan* (Singapore, Nhà in Đại học Oxford, 1989). Tác phẩm mới nhất của ông - *Người Hmông ở Trung Quốc: khung cảnh, ảnh hưởng và trí tưởng tượng* đã được Brill (Leiden, 2001) xuất bản.